

BỘ QUỐC PHÒNG
Số: 211/2005/QĐ-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

**Về tiêu chuẩn, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm,
cách chức Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan Thi hành án
quân khu, quân chủng Hải quân**

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12 tháng 11 năm 1996, đã sửa đổi, bổ sung một số điều ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 30/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Pháp lệnh thi hành án dân sự ngày 14 tháng 01 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 50/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 04 năm 2005 của Chính phủ về cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và cán bộ, công chức làm công tác thi hành án dân sự;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiêu chuẩn bổ nhiệm Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan Thi hành án quân khu, Quân chủng Hải quân (dưới đây gọi chung là Thi hành án cấp quân khu)

1. Là Chấp hành viên Thi hành án cấp quân khu (Trường hợp điều động sỹ quan thuộc Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, các cơ quan Điều tra, Kiểm sát, Tòa án

Thanh tra, Bảo vệ, Pháp chế trong quân đội sang Thi hành án cấp quân khu để bổ nhiệm giữ chức vụ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Thi hành án thì người đó phải được bổ nhiệm chức danh Chấp hành viên theo quy định tại Pháp lệnh thi hành án dân sự năm 2004);

2. Có năng lực quản lý, điều hành công việc của Thi hành án cấp quân khu, cụ thể:

a) Có khả năng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Thi hành án cấp quân khu quy định tại Điều 16 Pháp lệnh thi hành án dân sự năm 2004, Điều 29 Nghị định số 50/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 04 năm 2005 của Chính phủ về cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và cán bộ, công chức làm công tác thi hành án dân sự;

b) Có khả năng quản lý, điều hành Thi hành án cấp quân khu thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 14 Nghị định số 50/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 04 năm 2005 của Chính phủ về cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và cán bộ, công chức làm công tác thi hành án dân sự; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Bộ Quốc phòng và sự phân công của Tư lệnh cấp quân khu.

Điều 2. Căn cứ miễn nhiệm Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Thi hành án cấp quân khu

1. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Thi hành án cấp quân khu đương nhiên bị miễn nhiệm chức vụ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Thi hành án trong các trường hợp:

a) Không được bổ nhiệm lại làm Chấp hành viên Thi hành án cấp quân khu khi hết nhiệm kỳ Chấp hành viên;

b) Bị miễn nhiệm chức danh Chấp hành viên Thi hành án cấp quân khu;

2. Việc miễn nhiệm chức vụ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Thi hành án cấp quân khu được thực hiện trong các trường hợp:

a) Do hoàn cảnh gia đình hoặc sức khỏe mà xét thấy không thể bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao;

b) Do chuyển công tác khác;

c) Được nghỉ việc theo chế độ hưu trí;